TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BĐ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 21/2023/QĐCTTLH	*BĐ, ngày 14 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của

- Người khởi kiện/ người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1992
- Người bị kiện: Ông Thái Thanh S, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Ấp TH, xã TT, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/ đơn yêu cầu đề ngày 30 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn của bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1992

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 02 năm 2023, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện/ người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1992
- Người bị kiện: Ông Thái Thanh S, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Ấp TH, xã TT, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Thái Thanh S thuận tình ly hôn.

- Bà H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung tên Thái Phúc K, sinh ngày 04/01/2018 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Ông S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/4/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi và được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà H, ông S không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiều My